

Số: 1978/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai thực hiện theo ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và đề ra giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo số lượng giao dịch phát sinh đạt tỷ lệ theo quy định.

- Chủ động rà soát, tham mưu đề xuất, kiến nghị các bộ, ngành sửa đổi, bổ sung phù hợp quy định và yêu cầu thực tiễn nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường thực hiện tái cấu trúc quy trình điện tử gửi Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện cấu hình dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cấu hình quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHHC. 

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH, MỘT PHẦN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số 1978 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DVCTT TOÀN TRÌNH

STT	MÃ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (12 TTHC)				
I	Lĩnh vực Nông nghiệp				
1	1.003618.000.00.00.H18	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0
II	Lĩnh vực Thú y				
2	1.005319.000.00.00.H18	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
3	2.001064.000.00.00.H18	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
4	1.004839.000.00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0
III	Lĩnh vực Thủy sản				
5	1.004692.000.00.00.H18	Cấp, cấp lại giấy xác nhận nuôi lồng bè, đối tượng nuôi chủ lực	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0

6	1.004918.000.00.00.H18	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0
IV	Lĩnh vực Tài nguyên nước				
7	1.012501.000.00.00.H18	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0
8	1.012505.000.00.00.H18	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0
9	1.009669.000.00.00.H18	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0
10	2.001770.000.00.00.H18	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0
11	1.004283.000.00.00.H18	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0
V	Lĩnh vực đo đạc bản đồ				
12	1.011671.000.00.00.H18	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (2 TTHC)				
I	Lĩnh vực Nông nghiệp				
1	1.003596.000.00.00.H18	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		x
II	Lĩnh vực Trồng trọt				
2	1.008004.000.00.00.H18	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		x

B. DANH MỤC TTHC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DVCTT MỘT PHẦN

STT	MÃ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÍ, LỆ PHÍ	
				Có	Không
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (78 TTHC)				
I	Lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản				
1	1.004446.000.00.00.H18	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
2	1.004434.000.00.00.H18	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
3	1.004433.000.00.00.H18	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
4	2.001787.000.00.00.H18	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
5	1.004367.000.00.00.H18	Đóng cửa mỏ khoáng sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
6	1.004345.000.00.00.H18	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	

			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		
7	1.004132.000.00.00.H18	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
8	1.000778.000.00.00.H18	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
9	1.013321.000.00.00.H18	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
10	1.013323.000.00.00.H18	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
11	1.013324 .000.00.00.H18	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
12	1.013326 .000.00.00.H18	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
13	1.013325 .000.00.00.H18	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên		0

			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		
14	1.013322.000.00.00.H18	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
II	Lĩnh vực Môi trường				
15	1.010733.000.00.00.H18	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
16	1.010727.000.00.00.H18	Cấp giấy phép môi trường	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
17	1.010730.000.00.00.H18	Cấp lại giấy phép môi trường	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
III	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản				
18	2.001827.000.00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
IV	Lĩnh vực Trồng trọt				
19	1.008003.000.00.00.H18	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
V	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật				
20	1.004363.000.00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	

			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		
21	1.004346.000.00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
22	1.007931.000.00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
23	1.007932.000.00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
VI	Lĩnh vực Thú y				
24	1.001686.000.00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
25	1.011475.000.00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
VII	Lĩnh vực Chăn nuôi				
26	1.008126.000.00.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
VIII	Lĩnh vực Tài nguyên nước				
27	1.004232.000.00.00.H18	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	

			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		
28	1.004228.000.00.00.H18	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
29	1.004223.000.00.00.H18	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
30	1.004211.000.00.00.H18	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
31	1.004179.000.00.00.H18	Cấp giấy phép khai thác nước mặt(đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 và các trường hợp quy định tại điểm c, d, đ, e khoản 4 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
32	1.004167.000.00.00.H18	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
33	1.012502.000.00.00.H18	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
34	1.011516.000.00.00.H18	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0

			cấp xã		
35	2.001850.000.00.00.H18	Thẩm định phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
IX	Lĩnh vực Thủy lợi				
36	2.001804.000.00.00.H18	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND Cấp Tỉnh quản lý	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
37	1.003232.000.00.00.H18	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
38	1.003221.000.00.00.H18	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
39	1.004427.000.00.00.H18	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
X	Lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm				
40	1011470.000.00.00.H18	Phê duyệt phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
41	3000198.000.00.00.H18	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây	- Trung tâm Phục vụ hành chính công		0

		trồng lâm nghiệp	tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		
42	1007918.000.00.00.H18	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
43	1007916.000.00.00.H18	Phê duyệt nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
44	1000084.000.00.00.H18	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
45	1000055.000.00.00.H18	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
46	1012689.000.00.00.H18	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
47	3000152.000.00.00.H18	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
48	3.000496.H18	Cấp lại mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES (Trường hợp cơ sở nuôi, trồng đã được cấp mã số có thay đổi, bổ sung địa điểm nuôi, trồng,	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0

		mục đích nuôi, trồng hoặc bổ sung loài nuôi, trồng mới, tổ chức)			
49	1.004819.H18	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
XI	Lĩnh vực Đất đai				
50	1.012821.000.00.00.H18	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
51	21.013823.H18	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
52	1.013825.H18	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
53	1.013826.H18	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
54	1.013827.H18	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công		0

		dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	cấp xã		
55	1.013945.H18	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
56	1.013946.H18	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
57	1.013947.H18	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
58	1.012793.000.00.00.H18	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
59	1.012781.000.00.00.H18	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
60	1.012782.000.00.00.H18	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	

61	1.012783.000.00.00.H18	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
62	1.012784.000.00.00.H18	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
63	1.012786.000.00.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
64	1.012790.000.00.00.H18	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
65	1.012791.000.00.00.H18	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
66	1.012785.000.00.00.H18	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
67	1.012787.000.00.00.H18	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	

68	1.012789.000.00.00.H18	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
69	1.013831.H18	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
70	1.013833.H18	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
71	1.013977.H18	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	

72	1.013980.H18	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã 	x	
73	1.013988.H18	<p>Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã 	x	
74	1.013992.H18	<p>Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã 	x	
75	1.013993.H18	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên 	x	

		không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		
76	1.013995.H18	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
XII	Lĩnh vực Đo đạc bản đồ				
77	1.000049.000.00.00.H18	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
XIII	Lĩnh vực Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường				
78	1.004237.000.00.00.H18	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	x	
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (31 TTHC)				
I	Lĩnh vực Môi trường				
1	1.010736.000.00.00.H18	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
II	Lĩnh vực Giảm nghèo				
2	1.011606.000.00.00.H18	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
3	1.011607.000.00.00.H18	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0

4	1.011608.000.00.00.H18	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
III	Lĩnh vực Chăn nuôi				
5	1.012836.000.00.00.H18	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
6	1.012837.000.00.00.H18	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
IV	Lĩnh vực Thú y				
7	1.013997.000.00.00.H18	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
V	Lĩnh vực Thủy sản				
8	1.003956.000.00.00.H18	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
9	1.004498.000.00.00.H18	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
VI	Lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm				

10	1000047.000.00.00.H18	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
11	1000045.000.00.00.H18	Xác nhận bảng kê lâm sản	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
12	1.012922.000.00.00.H18	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xã định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
13	1.012531.000.00.00.H18	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
14	3000250.000.00.00.H18	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
15	1011471.000.00.00.H18	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
16	1007919.000.00.00.H18	Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
17	1012695.000.00.00.H18	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân tự nguyện trả lại rừng	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
18	1012694.000.00.00.H18	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0
19	3.000502.H18	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0

		liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư			
VII	Lĩnh vực Đất đai				
20	1.013949.H18	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
21	1.013950.H18	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
22	1.013952.H18	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
23	1.013953.H18	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0
24	1.013962.H18	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an,	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0

		người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở			
25	1.012817.000.00.00.H18	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
26	1.012796.000.00.00.H18	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
27	1.012818.000.00.00.H18	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
28	1.012753.000.00.00.H18	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
29	1.013978.H18	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công	x	

		gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	cấp xã		
30	1.013979.H18	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	
31	1.013965.H18	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		0